

Bản án số: 93/2020/HS-PT
Ngày 22/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Chiến.

Các Thẩm phán: Ông Lương Đức Dương và ông Nguyễn Văn Thuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Trang, là Thư ký viên của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Trần Duy Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 90/2020/TLPT-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Duy N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2020/HS-ST ngày 27 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Duy N**, sinh năm 1994 tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Số nhà 55, đường V, tổ 03, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q và bà Trương Thị Tuyết M; có vợ là Phùng Tuyết L và có 01 con; tại ngoại – Có mặt.

- Bị hại: Anh Trần Minh C (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Trần Văn M; địa chỉ: Tổ 04, phường M, thành phố G, tỉnh Đắk Nông (là cha đẻ) – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 26/02/2020, Nguyễn Duy N điều khiển xe ô tô biển kiểm soát X lưu thông trên đường BN giai đoạn 02 theo hướng từ trung tâm thành phố G đến ĐP. Khi đến ngã ba giao nhau với đường YB, N đỗ xe ở mép đường bên phải, trước cửa quán tạp hóa PT tọa lạc tại tổ dân phố 01, phường L, thành phố G, tỉnh Đắk Nông. Khoảng 05 phút sau N điều khiển xe sang trái để qua đường YB. N bật xi nhan bên trái, liếc nhìn qua gương chiếu hậu thấy anh Trần Minh C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát Y lưu thông theo hướng từ trung tâm thành phố G đi ĐP. Nghĩ rằng có thể sang đường an toàn nên N đã

đạp ga tăng tốc và đánh tay lái điều khiển xe sang trái để qua đường. Khi di chuyển khỏi vị trí ban đầu khoảng 02m thì xảy ra va chạm với xe mô tô của anh C, bánh trước xe mô tô dính chặt vào phần bánh trước bên trái của xe ô tô, xe ô tô di chuyển thêm khoảng 01m thì dừng lại, anh C bị văng ra trước đầu xe ô tô và ngã xuống đường, được mọi người đưa đi cấp cứu nhưng đã tử vong sau đó.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 34/TT ngày 13/3/2020 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đắk Nông kết luận: Nguyên nhân tử vong của anh C là do chấn thương tủy sống đốt sống cổ/đa chấn thương.

Kết luận định giá tài sản số: 24/KL-HĐĐG ngày 27/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố G, tỉnh Đắk Nông kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát Y là 2.118.750 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2020/HS-ST ngày 27/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy N phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Duy N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 31/7/2020, bị cáo Nguyễn Duy N kháng cáo xin được miễn trách nhiệm hình sự hoặc được hưởng án treo.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Duy N khai nhận hành vi phạm tội của mình như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, đồng thời thừa nhận việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử, tuyên phạt bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông: Sau khi phân tích nội dung vụ án đã đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin miễn trách nhiệm hình sự, chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng áp dụng thêm Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Duy N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Ý kiến của người đại diện hợp pháp của bị hại: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn trách nhiệm hình sự hoặc cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Duy N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 15 giờ 30

phút ngày 26/02/2020, tại ngã ba giao nhau giữa đường BN giai đoạn 02 và đường YB tọa lạc tại tổ 01, phường L, thành phố G, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Duy N điều khiển xe ô tô biển kiểm soát X chuyên hướng để sang bên trái đường, do không quan sát nên đã gây tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát Y do anh Trần Minh C điều khiển đi cùng chiều, hậu quả anh C tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 2 Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1]. Đối với kháng cáo xin miễn trách nhiệm hình sự: Mặc dù bị cáo phạm tội nghiêm trọng do vô ý, đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại nhưng người đại diện hợp pháp của bị hại chỉ đề nghị giảm nhẹ hình phạt, không đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên không thuộc trường hợp được xem xét theo quy định tại khoản 3 Điều 29 của Bộ luật Hình sự. Do đó, không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo này của bị cáo.

[2.2]. Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000 đồng; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại nhận định bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng là không đúng quy định tại khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự và bất lợi đối với bị cáo. Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Điều 65 của Bộ luật Hình sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình nhưng vẫn đảm bảo được mục đích của hình phạt. Do đó, mặc dù tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới nhưng có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần chấp hành hình phạt.

[3]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy N, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2020/HS-ST ngày 27/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông về phần chấp hành hình phạt.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Duy N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Duy N cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Duy N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ GĐKT I);
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- TAND thành phố Gia Nghĩa;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- CQ CSĐT CA thành phố Gia Nghĩa;
- CQ THAHS CA thành phố G;
- Chi cục THADS thành phố G;
- P. HSNVCS CA tỉnh Đắk Nông;
- CQ THAHS CA tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- UBND phường N;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa hình sự;
Tổ hành chính tư pháp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Xuân Chiến